

Bản án số: 54/2018/HS-PT
Ngày 17-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiêm

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tuấn

Bà Phạm Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2018/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H và Vũ Đình T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 14 tháng 2 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn PD, xã TM, huyện TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn Đ1 và bà Phan Thị K; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 20/12/2017, tạm giữ từ ngày 21/12/2017 đến ngày 28/12/2017 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Vũ Đình T, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn HN, xã ND, huyện KT, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Vũ Đình S và bà Lê Thị L; có vợ là Nguyễn Thị C và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự chưa được xóa (Ngày 08/4/2017, Công an phường VN, quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc); bị bắt ngày 20/12/2017, tạm giữ từ ngày 21/12/2017 đến ngày 28/12/2017 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra, có 8 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 20/12/2017, Tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an quận LC làm nhiệm vụ tại địa bàn phường VN, quận LC, thành phố Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn H, Vũ Đình T, Nguyễn Văn T1, Phạm Văn V, Nguyễn Văn H1, Trần Ngọc D, Phạm Văn G, Đoàn Quang Đ, Lương Ngọc T2 và Nguyễn Thái H2 có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền tại quán nước khu vực trước cổng Công ty TNHH Bình Khánh thuộc Khu công nghiệp VN, quận LC, thành phố Hải Phòng. Thu giữ trên bàn đánh bạc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5, 01 sạc dự phòng điện thoại và tổng số tiền 43.255.000 đồng. Tổ công tác đã dẫn giải các đối tượng trên cùng vật chứng về trụ sở Công an quận LC lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai báo như sau: Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2017, Phạm Văn H đến quán nước của Nguyễn Thị T4, sinh năm 1980, trú quán: Xã HN, huyện VB, thành phố Hải Phòng tại khu vực trước cổng Công ty Bình Khánh thì có nhiều người tại đây (không rõ căn cước, lý lịch) bảo H mở ứng dụng trò chơi xóc đĩa trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5 của H để mọi người cùng tham gia đánh bạc. Do điện thoại của H sắp hết pin nên có người (không rõ căn cước, lai lịch) mượn 01 sạc dự phòng điện thoại của Thoa để sạc. Các thức đánh bạc như sau: Khi mở ứng dụng, màn hình điện thoại có một mặt trắng và một mặt đỏ. Cứ 25 giây, bát sẽ mở một lần, nếu 02 hoặc 04 quân vị cùng màu thì kết quả là chắn, còn nếu 03 quân vị cùng màu và 01 quân vị khác màu thì kết quả là lẻ. Hai người chơi bất kỳ một người chọn chắn, một người chọn lẻ và tự thỏa thuận với nhau về số tiền đánh bạc trong mỗi lần mở bát. Khi bát mở ra kết quả bên nào chọn thì người đó thắng và thắng hết số tiền của người còn lại. Sau đó, lại tiếp tục chơi ván mới. Một người chơi có thể đánh bạc với nhiều người khác nhau trong cùng một lần. Phạm Văn H mang theo số tiền 5.200.000 đồng và dùng 2.200.000 đồng để đánh bạc; T2 mang theo số tiền 170.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc; H1 mang theo số tiền 6.000.000 đồng và dùng 2.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Thái H2 mang theo số tiền 125.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc; V mang theo số tiền 20.900.000 đồng và dùng 4.900.000 đồng để đánh bạc còn 16.000.000 đồng gửi bạn là anh Lê Văn T3, sinh năm 1994, trú quán: Tổ TK 2, phường AD, quận DK, thành phố Hải Phòng; Đ mang theo số tiền 500.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc; T mang theo số tiền 320.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc; G mang theo số tiền 2.450.000 đồng và dùng 250.000 đồng để đánh bạc; D mang theo số tiền 1.500.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc; T1 mang theo số tiền 5.890.000 đồng và dùng 2.600.000 đồng để đánh bạc. Phạm Văn

H, T2, H1, Nguyễn Thái H2, V, Đ, T, G, D và T1 đánh bạc đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Cơ quan công an bắt giữ cùng vật chứng. Trong lúc bắt giữ, có một số người tham gia đánh bạc (không rõ căn cước, lai lịch) bỏ chạy không bị bắt giữ. Việc đánh bạc không phải bỏ tiền hồ cho ai. Thoa không đồng ý việc đánh bạc tại quán của Thoa và Thoa không được hưởng lợi từ việc cho các đối tượng đánh bạc.

Tại Bản án sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 12/4/2018, Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng đã:

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt: Phạm Văn H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, từ ngày 21/12/2017 đến ngày 28/12/2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt: Vũ Đình T 05 (Năm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, từ ngày 21/12/2017 đến ngày 28/12/2017.

Ngoài ra, còn quyết định hình phạt đối với bị cáo khác, xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/4/2018, bị cáo H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 18/4/2018, bị cáo T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo H giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo T bổ sung nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Việc kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định và bổ sung kháng cáo của bị cáo T phù hợp với quy định của pháp luật nên được xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và xử phạt, bị cáo Vũ Đình T 5 tháng tù, bị cáo Phạm Văn H 6 tháng tù là có căn cứ, thỏa đáng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo T cung cấp thêm được các tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bác ruột bị cáo là Liệt sỹ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999. Bị cáo H cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bố bị cáo tham gia quân đội, gia đình bị cáo có chú Phạm Văn A là thương binh, ông Phạm Đức Y là Liệt sỹ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Tuy nhiên, bị cáo H phạm tội với vai trò chính trong vụ án, dùng điện thoại di động để các đối tượng đánh bạc trên điện thoại; bị cáo T đã có 01 tiền sự về hành

vi đánh bạc chưa được xóa nên căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, xét thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn H và Vũ Đình T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào hồi 12 giờ ngày 20/12/2017, tại khu vực trước cổng Công ty Bình Khánh, phường VN, quận LC, thành phố Hải Phòng; các bị cáo Phạm Văn H, Lương Ngọc T2, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thái H2, Phạm Văn V, Đoàn Quang Đ, Phạm Văn G, Trần Ngọc D, Nguyễn Văn T1, Vũ Đình T đã có hành vi dùng phần mềm trò chơi xóc đĩa trên ứng dụng điện thoại di động đánh bạc được thua bằng tiền với tổng số tiền là 14.565.000 đồng. Do đó, bị cáo Phạm Văn H, Vũ Đình T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2] - Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Vũ Đình T: Mặc dù bị cáo T đánh bạc với số tiền 320.000 đồng, nhưng nhân thân bị cáo xấu, có 1 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, bị cáo có ít tình tiết giảm nhẹ hơn các bị cáo khác nên mức án đối với bị cáo phải nghiêm khắc hơn. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, bị cáo có cung cấp tài liệu thể hiện gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bác ruột bị cáo là Liệt sỹ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng; tuy nhiên, xét thấy, mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo 5 tháng tù là đã phù hợp, thỏa đáng với hành vi phạm tội của bị cáo; bên cạnh đó, nhân thân bị cáo xấu nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đình T và chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo T.

[3]- Xét kháng cáo xin hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn H: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên, bị cáo đánh bạc với số tiền 2.200.000 đồng,

là người trực tiếp sử dụng điện thoại của mình làm công cụ để đánh bạc, bị cáo có vai trò cao nhất nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 6 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tài liệu mới là bố bị cáo tham gia quân đội, gia đình bị cáo có ông Phạm Văn A là thương binh, ông Phạm Đức Y là Liệt sĩ; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và vai trò chính của bị cáo trong vụ án, xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo H.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn H, Vũ Đình T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt: Phạm Văn H 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, từ ngày 20/12/2017 đến ngày 28/12/2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt: Vũ Đình T 05 (*Năm*) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, từ ngày 20/12/2017 đến ngày 28/12/2017.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn H, Vũ Đình T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số 56/2018/HS-ST ngày 12/4/2018 của Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND q. LC;
- PV27 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT CA q.LC;
- Cơ quan THAHS q. LC;
- TAND q. LC
- Sở Tư pháp TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm